

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: 2534/QĐ - UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và dự toán công trình:
Đường dây và trạm biến áp 250KVA-35/0,4kV cấp điện
cho Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh

CHỦ TỊCH UBND THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1408/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy mô hạng mục cấp điện thuộc sự án: Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Văn bản số 1476/SCT-QLĐN ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc Kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế- kỹ thuật và dự toán công trình điện Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh; Tờ trình số 134/TTr-BCĐKNT ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và dự toán công trình điện cấp điện cho Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh với nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Đường dây 35kV và TBA 250kVA-35/0,4kV cấp điện cho Bệnh viện Đa khoa Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh.

3. Nguồn vốn đầu tư: Theo Quyết định số 1408/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh.

5. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục tình trạng quá tải của lưới điện hiện nay, đảm bảo cấp điện ổn định phục vụ tốt hơn việc khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn và tạo thuận lợi ưu tiên cấp điện cho Bệnh viện khi thiếu nguồn.

6. Quy mô, giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình

a) Đường dây 35 kV:

Nhánh rẽ ĐDK- 35kV cấp điện cho TBA Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh có chiều dài tuyến 200m, đi bằng dây dẫn 3xAC70/11mm², được đấu nối tại cột TBA Như Thanh 3, công suất 400kVA-35/0,4kV, thuộc lộ 377 trạm 110kV Nông Công (E9.8).

Kết cấu chung của tuyến: Cột bê tông ly tâm mặt bích LTMB-20B = 06 cột, móng bê tông cốt thép mác M150 loại MTK-8 = 03 móng; xà thép hình chính phẩm L70x70x7 được mạ kẽm nhúng nóng loại xà XNL35-2T = 03 bộ; tiếp địa RC-3 = 03 bộ; gông cột đôi = 03 bộ; sứ chuỗi Polyme 35kV + phụ kiện = 21 bộ; ghíp nhôm 3BL-70 = 24 cái và các vật liệu phụ kèm theo.

b) Trạm biến áp:

- Trạm biến áp được đặt trong khuôn viên Bệnh viện đa khoa Như Thanh.
- Kiểu trạm treo trên 02 cột LT-18B và 02 móng MT-5 (móng cột bê tông cốt thép mác M150 đúc tại chỗ).
- Kiến trúc trạm: Máy biến áp và các thiết bị cao hạ thế được lắp đặt trên sàn máy, hệ xà và trên 02 cột. (Hệ xà trạm được mạ kẽm nhúng nóng).
- Thiết bị trạm gồm: + Máy biến áp 250 kVA-35/0,4kV, nối Y/Y_o-12 (Đảm bảo hiệu suất năng lượng E50% theo Quyết định 1011/QĐ-EVN NPC ngày 7/4/2015 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc).
 - + Chồng sét van LA-35kV = 01 bộ;
 - + Cầu chì tự rơi SI-35kV = 01 bộ;
 - + Sứ VHĐ-35kV+ ty mạ = 24 bộ;
 - + Tủ điện hạ thế trọn bộ loại TĐ 400A – 500V có 02 lộ ra;
 - + Cáp mặt máy 3x(2xCu/XLPE/PVC-0,6kV-1x120 mm²)+1xCu/XLPE/PVC-0,6kV-1x120 mm²), tổng chiều dài 28 m;
 - + Tiếp địa trạm kiểu cọc tia hỗn hợp gồm 10 cọc L63x63x6 dài 2,5m và dây nối bằng thép dẹt 40x4 đảm bảo trị số điện trở nối đất $R \leq 4\Omega$.

c) Đường dây 0,4kV:

Đường dây 0,4kV cấp điện cho Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh được lấy điện từ tủ hạ thế TBA, được thiết kế thành 02 lộ như sau:

Lộ 1: Xây dựng mới các đoạn tuyến từ cột số (TBA ÷ 1L1 ÷ 4L1 ÷ 5L1) + (2L1 ÷ 3L1) có chiều dài tuyến 160 m, được đi bằng cáp vặn xoắn ABC 4x95 mm².

Lộ 2: Xây dựng mới đoạn tuyến từ cột số (TBA ÷ 1L2 ÷ 8L2) có chiều dài tuyến 340 m, được đi bằng cáp vặn xoắn ABC 4x95 mm².

Kết cấu chung của tuyến: Cột bê tông vuông H-7,5B = 22 cột. Móng bê tông đá mác M150 loại: MV-1= 04 móng; MV-2C = 09 móng. Tiếp địa hạ thế RC-1 = 04 bộ, cổ dề treo cáp vặn xoắn: CDVX-1V = 04 bộ; CDVX-2VN =

06 bộ; CDVX-2VD = 03 bộ. Kẹp hãm cáp vặn xoắn = 26 bộ, ghíp nhôm 3BL = 28 cái, đầu cốt đồng nhôm AM95 = 08 bộ, bịt đầu cáp = 08 cái và các vật liệu phụ khác kèm theo.

7. Tổng mức đầu tư: 1.136.889.000 đồng

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng:	692.514.000
+ Chi phí thiết bị:	295.060.000
+ Chi phí quản lý dự án:	31.001.000
+ Chi phí tư vấn ĐTXD:	108.551.000
+ Chi phí khác:	9.763.000

(Có Phụ biểu chi tiết kèm theo).

8. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.

9. Thời gian thực hiện dự án: Trong năm 2017.

Điều 2. Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình.

Giao Sở kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, UBND huyện Như Thanh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực, đảm bảo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Công Thương, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Như Thanh; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

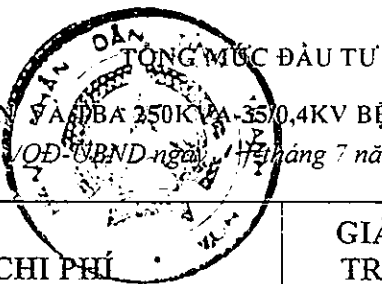
Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền



CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG DÂY ĐIỆN SẢ ĐBA 250KV A-35/0,4KV BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN NHƯ THANH
(Kèm theo Quyết định số: 2534/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	CHI PHÍ XÂY DỰNG (Gxd)	629.557.992	62.955.799	692.514.000
	- Chi phí lắp đặt phần đường dây trung thế	179.025.516	17.902.552	196.928.068
	- Chi phí xây dựng phần đường dây trung thế	73.999.226	7.399.923	81.399.149
	- Chi phí lắp đặt phần trạm biến áp	110.962.348	11.096.235	122.058.582
	- Chi phí xây dựng phần trạm biến áp	53.252.121	5.325.212	58.577.333
	- Chi phí lắp đặt phần đường dây hạ thế	155.657.431	15.565.743	171.223.174
	- Chi phí xây dựng phần đường dây hạ thế	56.661.350	5.666.135	62.327.485
2	CHI PHÍ THIẾT BỊ (Gtb)	268.236.228	26.823.623	295.060.000
	Chi phí mua sắm thiết bị (Gmstb)	257.672.904	25.767.290	283.440.194
	Chi phí lắp đặt, thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị	10.563.324	1.056.332	11.619.656
3	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	31.000.834	-	31.001.000
	-Chi phí QLDA: 3,453%*(G _{XD} +G _{TB})	31.000.834	-	31.000.834
4	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	98.897.783	9.653.694	108.551.000
	-Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: 6,7%* (G _{xd} + G _{tb})	60.152.213	6.015.221	66.167.434
	-Chi phí khảo sát đường dây trung áp	4.888.580	488.858	5.377.438
	-Chi phí khảo sát đường dây hạ áp	3.739.763	373.976	4.113.740
	-Chi phí khảo sát trạm biến áp	2.715.982	271.598	2.987.581
	-Chi phí giám sát thi công: 3,508%* G _{xd}	22.084.894	2.208.489	24.293.384
	-Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị: 1,147%*G _{mstb}	2.955.508	295.551	3.251.059
	- Chi phí thẩm định TKKT: 0,190%*G _{xd}	1.196.160		1.196.160
	-Chi phí thẩm định dự toán: 0,185%*G _{xd}	1.164.682	-	1.164.682
5	CHI PHÍ KHÁC	9.763.082	-	9.763.000
	- Chi phí thẩm tra quyết toán: (0,95%*TMĐT)	9.763.082		9.763.082
	TỔNG CỘNG (1+2+3+4+5+6)	1.037.455.920	99.433.116	1.136.889.000